

Số: /QĐ-UBND

Tây Sơn, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án kỹ thuật khảo sát địa hình lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại thị trấn Phú Phong năm 2020

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến Quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 35/2020/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng

trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 25/2019/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định;

Căn cứ Hướng dẫn số 38/HD-SXD ngày 12 tháng 9 năm 2019 của Sở Xây dựng tỉnh về việc lập, thẩm định, phê duyệt, quản lý thực hiện quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 6818/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án kỹ thuật khảo sát địa hình lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại thị trấn Phú Phong năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện tại Tờ trình số 47/TTr-KTHT ngày 25 tháng 02 năm 2022 về việc đề nghị phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án kỹ thuật khảo sát địa hình lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại thị trấn Phú Phong năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án kỹ thuật khảo sát địa hình lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại thị trấn Phú Phong năm 2020. với nội dung sau:

1. Tên đồ án: Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại thị trấn Phú Phong năm 2020.

2. Địa điểm, phạm vi khảo sát

Tổng diện tích khu vực quy hoạch: 71.072,6m², gồm 02 vị trí:

- Tổ 6, khối I, thị trấn Phú Phong: Diện tích: 7.645,80m²; giới cận:

+ Phía Đông giáp: Khu dân cư và đất nông nghiệp;

+ Phía Tây giáp: Khu dân cư;

+ Phía Nam giáp: Đường bê tông và khu dân cư hiện trạng;

+ Phía Bắc giáp: Mương thủy lợi.

- Khối Phú Văn, thị trấn Phú Phong: Diện tích: 63.426,8m²; giới cận:

+ Phía Đông giáp: Khu dân cư hiện trạng;

+ Phía Tây giáp: Đất trồng lúa;

+ Phía Nam giáp: Khu dân cư và đất trồng lúa;

+ Phía Bắc giáp: Khu dân cư hiện trạng.

3. Thành phần, khối lượng công tác khảo sát

TT	Hạng mục công việc	Đơn vị	Khối lượng
1	Đo lưới không chế mặt bằng, đường chuyền cấp II	Điểm	4,0

2	Công tác đo khống chế cao, thủy chuẩn kỹ thuật, địa hình cấp III	Km	1,0
3	Đo vẽ chi tiết bản đồ địa hình trên cạn; bản đồ tỷ lệ 1/500, đường đồng mức 0,5m, địa hình cấp III	ha	7,107

4. Phương pháp, thiết bị khảo sát

4.1. Xây dựng lưới đường chuyền cấp II

- Số liệu gốc để triển khai khu đo: Điểm tọa độ gốc phục vụ công tác khống chế lưới mặt bằng trong khu vực.

- Để có cơ sở cho việc đo đạc thành lập bản đồ tỷ lệ 1/500 phục vụ công tác đo đạc bản đồ địa hình và công tác thi công sau này, mốc được xây dựng chắc chắn.

- Phương pháp đo lưới đường chuyền: Đo bằng công nghệ GPS máy định vị vệ tinh 2 tần số.

- Sai số vị trí điểm cho phép của máy đo 2 mm.

4.2. Khống chế độ cao

- Thủy chuẩn kỹ thuật đo bằng máy thủy bình Model: NA730 của hãng Leica - Thụy Sĩ, tuyến xuất phát và khép từ mốc cao độ các điểm lưới đường chuyền cấp II có trong khu vực.

- Trong khu vực bố trí mốc cao độ và tọa độ trùng nhau, vị trí chôn mốc chọn nơi có địa chất ổn định ngoài phạm vi thi công công trình.

4.3. Bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500

- Bản đồ thể hiện chi tiết địa hình, công trình hạ tầng kỹ thuật, đường sá, hệ thống thoát nước, đất màu, tất cả công trình hiện trạng trên khu đất. Thể hiện chi tiết các công trình bằng đường kẻ, ghi chú...

- Xác định ranh giới công trình rõ ràng chính xác cụ thể từng hạng mục công trình nằm giáp ranh giới.

- Ký hiệu địa vật thống nhất theo ký hiệu bản đồ địa hình của Tổng cục Địa chính ban hành.

5. Tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về khảo sát xây dựng áp dụng

- Quyết định số 83/2000/QĐ-TTg ngày 12/7/2000 của Thủ tướng Chính phủ quy định về hệ quy chiếu và hệ tọa độ Quốc gia Việt Nam;

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 04:2009/BTNMT về xây dựng lưới tọa độ;

- Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia QCVN 11:2008/BTNMT về xây dựng lưới độ cao;

- Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 đến 1/5.000 phần ngoài trời của Cục Đo đạc và bản đồ Nhà nước (96 TCN 43-90);

- Quy phạm đo vẽ bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 đến 1/25.000 phần trong nhà của Cục Đo đạc và bản đồ Nhà nước (96 TCN 42-90);

- Ký hiệu bản đồ địa hình tỷ lệ 1/500 đến 1/5.000 của Cục Đo đạc và bản đồ Nhà nước (96 TCN 31-91);

- Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN 309:2004 về công tác trắc địa trong xây dựng công trình - yêu cầu chung;

- Tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 9401:2012 về kỹ thuật đo và xử lý số liệu GPS trong trắc địa công trình.

6. Tổ chức thực hiện và biện pháp kiểm soát chất lượng của nhà thầu khảo sát

6.1. Tổ chức thực hiện

- Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện.

- Đại diện chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện.

- Cơ quan thẩm định Phương án kỹ thuật khảo sát địa hình: Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện.

- Cấp phê duyệt Phương án kỹ thuật khảo sát địa hình phục vụ công tác lập quy hoạch: Ủy ban nhân dân huyện.

- Đơn vị lập Phương án kỹ thuật khảo sát địa hình phục vụ công tác lập quy hoạch: Công ty TNHH tư vấn Hội Cầu Đường.

6.2. Biện pháp kiểm soát chất lượng của nhà thầu khảo sát

- Chủ trì khảo sát: 01 kỹ sư có ít nhất 05 năm kinh nghiệm về khảo sát các công trình xây dựng.

- Tổ khảo sát: 05 người, đã trải qua thực tế khảo sát nhiều công trình xây dựng cơ bản.

- Phòng nội nghiệp: 01 người, xử lý giữa thực địa và bản vẽ trong quá trình khảo sát, hoàn chỉnh nội nghiệp.

7. Tiến độ thực hiện: 40 ngày (kể từ ngày ký hợp đồng và không bao gồm thời gian chờ thẩm định, phê duyệt).

8. Biện pháp an toàn và bảo vệ môi trường

Trong quá trình khảo sát khu vực có đông dân cư và phương tiện giao thông qua lại nhiều, đường quanh co, cây cối, mương nước, nhà cửa bị che khuất. Đơn vị khảo sát phải có biện pháp đảm bảo an toàn tuyệt đối cho người trực tiếp khảo sát và người dân trong vùng, đồng thời có các biện pháp bảo vệ môi trường khu vực như:

- Cắm biển báo hiệu công trường.

- Có cán bộ thường xuyên kiểm tra trong quá trình khảo sát.

- Đảm bảo vệ sinh môi trường tại khu vực trong thời gian khảo sát.

Điều 2. Giao Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện tổ chức thực hiện các bước tiếp theo theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước. Tổ chức việc kiểm tra, nghiệm thu bản đồ khảo sát địa hình theo quy định tại Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của

Chính phủ và Thông tư số 24/2018/TT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 6818/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung phương án kỹ thuật khảo sát địa hình lập Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Khu dân cư tại thị trấn Phú Phong năm 2020.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng các phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Tài nguyên và Môi trường huyện, Tài chính - Kế hoạch huyện, Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Phú Phong và thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND huyện;
- CVP, C1;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Khánh